**MA TRẬN ĐỀ THI HỌC KÌ I MÔN NGỮ VĂN 12**

**Năm học: 2020 - 2021**

**I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA**

* Nhằm kiểm tra, đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng được qui định trong chương trình Ngữ văn lớp 11 học kì I.
* Đánh giá việc học sinh vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học viết đoạn văn nghị luận văn học, nghị luận xã hội và một bài văn nghị luận văn học.
* **Cụ thể:** Nhận biết, thông hiểu và vận dụng các đơn vị kiến thức:
* Tìm hiểu một đoạn văn bản ngoài sách giáo khoa.
* Vận dụng kiến thức và kĩ năng nghị luận để viết bài văn NLVH.

⚫ Tây Tiến – Quang Dũng

⚫ Đất Nước – Nguyễn Khoa Điềm

⚫ Sóng – Xuân Quỳnh

⚫ Người lái đò sông Đà – Nguyễn Tuân

* **Từ đó, giúp HS hình thành những năng lực sau:**
* Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản.
* Năng lực giải quyết những tình huống đặt ra trong văn bản.
* Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản.

**- Hình thức kiểm tra:** Tự luận.

**- Cách tổ chức kiểm tra:** Viết tự luận trong 120 phút.

**II. XÂY DỰNG MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **MỨC ĐỘ**  **CHỦ ĐỀ** | **NHẬN BIẾT** | **THÔNG HIỂU** | **VẬN DỤNG** | | **TỔNG SỐ** |
| **THẤP** | **CAO** |  |
| **I. Đọc hiểu**  Ngữ liệu ngoài SGK. | - Phương thức biểu đạt.  - Thao tác lập luận.  - Phong cách ngôn ngữ.  - Phép liên kết  - Các biện pháp tu từ  - Xác định câu chủ đề.  - Thể thơ | - Nội dung  - Hiểu ý nghĩa của từ ngữ được sử dụng trong văn bản.  - Dựa vào văn bản chỉ ra … | - Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật.  - Hiểu tâm tư tình cảm, thông điệp mà tác giả gửi trong văn bản.  - Trả lời câu hỏi tại saa? Đồng tình hay không đồng tình? Lý giải | - Viết đoạn văn từ 5 – 7 câu bày tỏ quan điểm về một vấn đề đặt ra trong văn bản.  - Rút ra bài học , thông điệp tác giả gửi gắm, ý nghĩa… |  |
| **Số câu**  **Số điểm**  **Tỷ lệ** | 1  1 điểm  10% | 1  0.75 điểm  7.5% | 1  0.75 điểm  7.5% | 1  0.5 điểm  5% | **4**  **3,0 điểm**  **30%** |
| **II. Làm văn**  **1. NLXH**  Viết đoạn văn khoảng 200 chữ từ nội dung phần đọc hiểu | - Cấu trúc đoạn văn, xác định đúng yêu cầu cần nghi luận.  - Đảm bảo có câu chủ đề. | Triển khai luận cứ, luận chứng làm sáng tỏ câu chủ đề | Hình thức đoạn văn: diễn dich, quy nạp, song hành, móc xích… |  |  |
| **Số câu**  **Số điểm**  **Tỷ lệ** | 1  1  10% | 1  0.75  7.5% | 1  02.5  2.5% |  | **2 điểm**  **20%** |
| **Câu 2**  **NLVH**  - *Tây Tiến*  - *Đất nước*  *- Sóng*  *- Người lái đò sông Đà* | Nhận biết được kiểu bài cảm nhận  - Khái quát tác giả, tác phẩm.  - Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận | Cảm nhận được nội dung và nghệ thuật của tác phẩm | Biết vận dụng một số thao tác lập luận như so sánh, bình luận, bác bỏ… | - Sáng tạo  - Liên hê, mở rộng |  |
| **Số câu**  **Số điểm**  **Tỷ lệ** | 1  2 điểm  20% | 1  1.5 điểm 15% | 1  1.0 điểm  10% | 1  0.5 điểm  5% | **1**  **5.0**  **50%** |
| **Tổng số câu**  **Tổng số điểm**  **Tỷ lệ** | 3  4 điểm  40% | 3  3điểm  30% | 3  2 điểm  20% | 3  1.0điểm  10% | **3**  **10.0**  **100%** |